TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 23-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Kiếu

Ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 02-10-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 11-10-2023, đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn U; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20-8-1974, tại: Lục Yên,Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn 4, xã M, huyện L, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1934 (đã chết), con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1940 (đã chết); Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1974; Có 02 con: con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 18-9-2012, bị Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 96/QĐ-XPHC; Bị cáo bị bắt ngày 22-6-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy S, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn 4, xã M, huyện L, tỉnh Y.

Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Tổ 11, thị trấn T, huyện L, tỉnh Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma tuý nên vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22-6-2023, Nguyễn Văn U điều khiển xe mô tô BKS 21C1-283.50 đến khu vực tổ 12, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông với số tiền là 400.000 đồng, người đàn ông đồng ý bán ma túy cho Ủy và đưa cho Ủy 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy màu trắng có 01 gói giấy bạc có chứa chất bột nén màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Ủy cất vào bên trong túi áo khoác đang mặc và điều khiển xe mô tô đến khu vực tổ 11 thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Báo để sử dụng ma túy, tuy nhiên Ủy chưa kịp sử dụng ma túy vừa mua được thì bị Công an huyện Lục Yên kểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng bị thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 01 gói giấy mày trắng, bên trong gói giấy màu trắng có 01 gói giấy bạc một mặt vàng một mặt trắng có chứa chất bột nén màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 21C1-283.50.

Ngoài ra, Nguyễn Văn U còn khai nhận vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21-6-2023, Ủy có mua 01 gói ma túy của một người đàn ông tại khu vực tổ 12, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái với giá là 200.000 đồng và đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số: 387/KL-KTHS ngày 30-6-2023 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn U có khối lượng là: 0,3 gam là ma túy loại Heroine.

Cáo trạng số: 22/CT-VKS-LY ngày 02-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn U về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bắt bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 0,22gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá có chữ Vinataba; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn U thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22-6-2023 tại khu vực tổ 11, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Văn U có hành vi tàng trữ 0,3 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật và cho thấy ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về những hành vi và người liên quan khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn U do Ủy không biết họ tên, địa chỉ của người này nên không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn U vào ngày 21-6-2023, xét thấy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ Công an huyện Lục Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ủy là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 0,3gam ma túy loại Heroine thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn U, cơ quan điều tra đã sử dụng 0,08gam vào việc giám định, còn lại 0,22gam được niêm phong trong một phong bì. Xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá có chữ Vinataba; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng, xét thấy không còn gí trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave Alpha biển kiểm soát 21C1-283.50, xét thấy đây là tài sản sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Duy S nên cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Sơn là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U: 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22-6-2023.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 0,22gam ma túy loại Heroine được niêm phong trong một phong bì.

+ 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

+ 01 vỏ bao thuốc lá có chữ Vinataba.

+ 01 mảnh giấy màu trắng,

+ 01 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái,
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- HSNV CA huyện Lục Yên;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thao